

Bản án số: 118/2023/HS-ST

Ngày 16-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà:
Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Trung Đ, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2002 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Lưu Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 7 năm 2023; có mặt.

2. Nguyễn Văn T (tên gọi khác là K), sinh ngày 09 tháng 12 năm 2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng K và bà Đặng Thu H; có vợ là Lê Quỳnh T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 7 năm 2023; có mặt.

3. Vũ Minh Đ, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M và bà Phạm Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 7 năm 2023.

4. Vũ Tiến Đ, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị T; có vợ là Phạm Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 7 năm 2023; có mặt.

5. Vũ Duy D, sinh ngày 25 tháng 6 năm 1998 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T và bà Lê Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 7 năm 2023; có mặt.

6. Vũ Văn H, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Hoàng Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 7 năm 2023; có mặt.

7. Nguyễn Văn T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2003 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 7 năm 2023; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05 tháng 7 năm 2023, Vũ Tiến Đ, Vũ Minh Đ, Vũ Duy D, Vũ Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T cùng nhau đến nhà Ngô Trung Đ, ở thôn Ngô Dương 1, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng chơi. Tại đây, cả nhóm rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “liêng”, sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, quy định thắng thua từng ván, mỗi ván bạc người chơi góp 20.000đồng vào giữa vị trí chiếu bạc, sau đó chia mỗi người 03 quân bài; căn cứ vào giá trị của bài để từng người “tố”, đặt cược thấp nhất 20.000đồng, không quy định mức đặt cược cao nhất, ai thắng thì được toàn bộ tiền ở giữa chiếu bạc. Ngoài ra, ai có bài sấp (03 quân bài giống nhau cùng bộ, khác chất) thì những người còn lại phải trả thêm 150.000đồng, liêng (03 quân liên tiếp nhau) đồng màu trả thêm 100.000đồng. Bài sấp ra hồ 50.000đồng, liêng đồng màu ra hồ 30.000đồng cho Đạt (chủ nhà). Đạt đồng ý và đưa ra 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, đồng thời cảnh giới để Đoàn, Đức, Dương, Hà, Trường, Tú chơi. Cả nhóm cùng nhau đánh bạc liên tục đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và số tiền 9.690.000đồng (chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) trong đó

thu trên chiếu bạc số tiền 7.690.000đồng (bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng); thu của Nguyễn Văn T số tiền 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận phù hợp với nội dung đã nêu, các bị cáo khai nhận: Vũ Duy D sử dụng 1.100.000đồng để đánh bạc. D đã cho T vay 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Khi bị bắt, D đang thu số tiền 470.000đồng. Nguyễn Văn T sử dụng 4.200.000đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, T đang thua số tiền 630.000đồng. Vũ Tiến Đ sử dụng 1.300.000đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, Đ đang thắng số tiền 1.080.000đồng. Vũ Minh Đ sử dụng 2.000.000đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, Đ đang thua số tiền 1.490.000đồng. Vũ Văn H sử dụng 1.100.000đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, H đang thua số tiền 360.000đồng. Nguyễn Văn T sử dụng 500.000đồng để đánh bạc, số tiền này T vay của D. Khi bị bắt T đang thắng số tiền 1.580.000đồng. Ngô Trung Đ không trực tiếp tham gia đánh bạc, tham gia với vai trò cảnh giới. Khi bị bắt, lực lượng Công an đã thu trên chiếu bạc số tiền 7.690.000đồng trong đó có 290.000đồng là tiền Đ được các đối tượng trả tiền hò.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKSAD ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố các bị cáo Ngô Trung Đ, Nguyễn Văn T, Vũ Minh Đ, Vũ Tiến Đ, Vũ Duy D, Vũ Văn H và Nguyễn Văn T về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Ngô Trung Đ, Nguyễn Văn T, Vũ Minh Đ, Vũ Tiến Đ, Vũ Duy D, Vũ Văn H và Nguyễn Văn T đều khai nhận có tham gia đánh bạc như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, phân hóa vai trò của các bị cáo, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51) đối với bị cáo Vũ Duy D); Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Ngô Trung Đ với mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn Văn T với mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Vũ Minh Đ với mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Vũ Tiến Đ với mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Vũ Duy D với mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Vũ Văn H với mức án tù 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn Văn T với mức án tù 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 9.690.000đồng.

Các bị cáo Ngô Trung Đ, Nguyễn Văn T, Vũ Minh Đ, Vũ Tiến Đ, Vũ Duy D, Vũ Văn H và Nguyễn Văn T đều không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều ăn năn, hối cải, trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn mong được Hội đồng xét xử cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương lập hồi 22 giờ 10 phút ngày 05 tháng 7 năm 2023, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại nhà của Ngô Trung Đ ở thôn Ngõ Dương 1, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Minh Đ, Vũ Tiến Đ, Vũ Duy D, Vũ Văn H, Nguyễn Văn T cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng, Ngô Trung Đ sử dụng địa điểm tại nhà của bị cáo, cung cấp công cụ, thực hiện việc cảnh giới và được nhận tiền hồ cho các bị cáo T, Đ, Đ, D, H, T thực hiện hành vi đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.690.000đồng (trong đó thu giữ trên chiếu bạc là

7.690.000đồng và 2.000.000đồng trên người bị cáo T), nên hành vi của các bị cáo đã đồng phạm tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.690.000đồng, thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Văn T là 2.000.000đồng. Tổng số tiền chứng minh được các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 9.690.000đồng nên hành vi của các bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương, đánh bạc là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Vụ án có đồng phạm, nhiều bị cáo cùng tham gia, Hội đồng xét xử phân hóa vai trò các bị cáo như sau:

Bị cáo Ngô Trung Đ tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc, song bị cáo cho các bị cáo khác sử dụng địa điểm tại nhà của bị cáo để đánh bạc, cung cấp công cụ cho các bị cáo, thực hiện việc cảnh giới cho các bị cáo khác đánh bạc và được nhận tiền hồ. Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn T sử dụng 4.200.000đồng, Vũ Duy D sử dụng 1.100.000đồng, Vũ Tiến Đ sử dụng 1.300.000đồng, Vũ Minh Đ sử dụng 2.000.000đồng, Vũ Văn H sử dụng 1.100.000đồng, Nguyễn Văn T sử dụng 500.000đồng. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn T có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo, nên xác định các bị cáo Đ và T có vai trò cao nhất trong vụ án. Bị cáo Vũ Minh Đ tuy có số tiền dùng vào việc đánh bạc thấp hơn bị cáo T và cao hơn các bị cáo Vũ Duy D, Vũ Tiến Đ và Vũ Văn H nhưng cơ bản số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc gần ngang nhau nên xác định các bị cáo Vũ Minh Đ, Vũ Duy D, Vũ Tiến Đ và Vũ Văn H có vai trò ngang nhau và xếp thứ 2 trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn T có số tiền dùng để đánh bạc ít nhất nên xác định bị cáo có vai trò đồng phạm thấp nhất trong vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Duy D có bố để tham gia kháng chiến được tặng thưởng Giấy khen, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Ngô Trung Đ, Nguyễn Văn T, Vũ Minh Đ, Vũ Tiến Đ, Vũ Duy D, Vũ Văn H, Nguyễn Văn T đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã

hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt cần xem xét tính chất, hành vi phạm tội của mỗi bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với mỗi bị cáo, đồng thời giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

- Về các vấn đề khác:

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, Hội đồng xét xử xét các bị cáo đều có điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, công việc không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài là các công cụ được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 9.690.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, **Điều 17**, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Ngô Trung Đ 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Minh Đ 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Tiến Đ 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, **Điều 17**, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Vũ Duy D 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với tất cả các bị cáo. Giao các bị cáo Ngô Trung Đ, Nguyễn Văn T, Vũ Minh Đ, Vũ Tiến Đ, Vũ Duy D, Vũ Văn H và Nguyễn Văn T cho UBND xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 9.690.000đồng (Chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)

Đặc điểm chi tiết của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2023 và Biên lai thu tiền số 0004503 ngày 10 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Về án phí:

Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn